

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI
Số: 297 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Gia Lai, ngày 30 tháng 03 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt dự án Bố trí ổn định dân cư vùng thiên tai xã
Đăk Rong, huyện Kbang.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật số 47/2019/QH14 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13;

Căn cứ Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 50/2014/QH13;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 118/QĐ-TTg ngày 27/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung kinh phí hỗ trợ cho các địa phương;

Căn cứ Công văn số 86/UBND-KHTH ngày 25/01/2021 của UBND tỉnh Gia Lai v/v triển khai đầu tư các dự án khẩn cấp trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 57/QĐ-UBND ngày 01/02/2021 của UBND tỉnh Gia Lai về tình huống khẩn cấp đối với các dự án hồ chứa thủy lợi và di dân khỏi vùng có nguy cơ sạt lở, thiên tai tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Thông báo kết quả thẩm định số 516/SGTVT-QLCLCTGT ngày 25/3/2021 của Sở Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 517/TTr-SGTVT ngày 25/3/2021 và Tờ trình số 48/TT-UBND ngày 17/3/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Kbang,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Bố trí ổn định dân cư vùng thiên tai xã Đăk Rong, huyện Kbang với các nội dung chủ yếu sau:

1. **Tên dự án:** Bố trí ổn định dân cư vùng thiên tai xã Đăk Rong, huyện Kbang.

2. **Người quyết định đầu tư:** Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai.

3. **Chủ đầu tư:** Ủy ban nhân dân huyện Kbang.

4. **Mục tiêu, quy mô đầu tư xây dựng:**

4.1. **Mục tiêu đầu tư:** Bố trí ổn định dân cư vùng thiên tai cho khoảng 73 hộ đồng bào dân tộc thiểu số là người địa phương. Tạo điều kiện cho người dân địa phương phát triển sản xuất, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, xóa đói giảm nghèo, góp phần bảo vệ rừng, bảo vệ môi trường và giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Đảm bảo được mục tiêu, chủ trương và định hướng phát triển của huyện Kbang nói riêng và tỉnh Gia Lai nói chung.

4.2. **Quy mô đầu tư:**

4.1. **Công trình giao thông:**

Các tuyến đường được thiết kế với quy mô đường giao thông nông thôn loại A (tuyến chính), loại B (các tuyến nhánh) theo TCVN 10380-2014, kết cấu mặt đường bê tông xi măng. Tổng chiều dài các tuyến đường 1,94Km gồm tuyến chính 0,27Km và các tuyến nhánh 1,67Km. Quy mô cụ thể như sau:

4.1.1. **Nền, mặt, lề đường:**

- **Nền đường:** Nền đường rộng 7,0m đối với tuyến chính và 5,5m đối với các tuyến nhánh, nền đường sau khi hoàn thiện đạt độ chặt $K \geq 0,95$, mái taluy đào 1/1, taluy đắp 1/1,5.

- **Mặt đường:** Mặt đường rộng 5,0m đối với tuyến chính và 3,5m đối với các tuyến nhánh, kết cấu mặt đường từ trên xuống như sau:

- Đối với tuyến chính: Bê tông xi măng đá 2x4 mác 250 dày 20cm; lớp giấy dầu; cấp phối đá dăm loại I $D_{max} = 37,5\text{mm}$ dày 15cm, lu lèn $K \geq 0,98$; lu xử lý khuôn đường đạt $K \geq 0,98$ dày 30cm.

- Đối với các tuyến nhánh: Bê tông xi măng đá 2x4 mác 250 dày 18cm; lớp giấy dầu; lu xử lý khuôn đường đạt $K \geq 0,98$ dày 30cm.

- **Lề đường:**

+ **Lề không gia cố:** Lề không gia cố mỗi bên rộng 1,0m bằng đất cấp 3 lu lèn đạt $K \geq 0,95$.

+ **Lề gia cố:** Gia cố lề đoạn đường tràn thuộc tuyến chính đến mép phân gia cố mái taluy. Độ dốc và kết cấu lề gia cố như mặt đường chính.

4.1.2. **Công trình thoát nước:**

- **Thoát nước dọc:**

+ Rãnh thoát nước dọc được thiết kế bằng rãnh đất hình thang kích thước $(0,4+1,2) \times 0,4\text{m}$.

+ Trong phạm vi các đường nhánh quy hoạch khu dân cư, thoát nước dọc bằng mương xây hở KT(50xH)cm. Tại các vị trí lối vào nhà dân và khu công cộng, thiết kế đập đan làm lối ra vào. Tổng cộng các tuyến nhánh bố trí 1.612,10m mương xây hở.

+ Tại các vị trí đường giao các tuyến nhánh thoát nước dọc (thoát nước ngang của đường giao) được thiết kế bằng mương xây đập đan chịu lực KT(50xH)cm. Tổng cộng các tuyến đường bố trí 36,0m mương xây đập đan chịu lực.

- Thoát nước ngang:

+ Cổng: Các cổng thoát nước ngang được thiết kế dạng cổng bản bê tông cốt thép, tải trọng thiết kế H30-XB80, tần suất thiết kế 10%. Tổng các tuyến đường bố trí 05cái/45,0m cổng bản các loại.

+ Cầu: Tại Km0+176,85 tuyến chính bố trí cầu bản liên hợp tràn bằng bê tông cốt thép gồm 3 nhịp 6,6m, bề rộng cầu 7,0m, chiều dài đường tràn 73,7m. Móng móng, trụ cầu dạng móng cọc bê tông cốt thép.

4.1.3. Nút giao, đường giao: Tại các vị trí tuyến giao nhau được thiết kế vuốt nối êm thuận về các nhánh giao. Kết cấu vuốt nối đường giao như kết cấu mặt đường chính.

4.1.4. An toàn và tổ chức giao thông: Bố trí hoàn chỉnh cọc tiêu, cọc thủy chỉ, biển báo trên toàn tuyến theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN41:2019/BGTVT.

4.2. Công trình hạ tầng kỹ thuật:

4.2.1. San nền: Thực hiện san nền khu bố trí ổn định dân cư theo quy hoạch chi tiết với tổng diện tích san nền khoảng 3,63ha gồm 10 khu (được ngăn cách bởi các tuyến giao thông quy hoạch). Độ chặt san nền hoàn thiện $K \geq 0,90$. Hướng san nền tổng thể từ đỉnh khu quy hoạch san đều về các hướng như quy hoạch chi tiết, cao độ san nền bám sát theo cao độ các tuyến đường giao thông trong khu quy hoạch.

4.2.2. Công trình cấp nước sinh hoạt: Thiết kế công trình cấp nước từ nguồn nước thô từ suối (đập thu nước đầu nguồn), thông qua hệ thống xử lý (gồm các bể lắng, lọc đá hồ xây đập đan BTCT dung tích 14m³ + bể chứa nước sau xử lý BTCT dung tích 50m³) cấp nước tự chảy thông qua mạng lưới đường ống HDPE và ống thép tráng kẽm với chiều dài mạng ống chính khoảng 7.200m (gồm đường ống nước thô và nước sạch) cấp nước đến 73 hộ gia đình và khu trường học, nhà văn hóa thôn (mạng cấp nước tính toán theo TCVN 33:2006).

4.3. Công trình dân dụng:

4.3.1. Cải tạo, nâng cấp phòng học mẫu giáo:

- Sửa chữa phòng học 1 và phòng học 2 thuộc nhà học 1 + sửa chữa nhà công vụ: Vệ sinh, sơn sửa hư hỏng công trình, chống thấm sê-nô mái; thay mới

hệ thống điện, thiết bị vệ sinh hư hỏng; đặt mới 1 máy bơm + 1 bồn nước inox 2m³.

- Xây mới hệ cống và hàng rào: Cống rộng 3,2m, trụ cống BTCT xây ốp gạch, loại cống kéo sắt hộp; hàng rào lưới B40 dài 124m, trụ rào BTCT, móng tường rào xây đá hộc, giằng móng BTCT.

4.3.2. Nhà văn hóa thôn:

- Diện tích xây dựng 91m², diện tích sàn 87,5m²; cốt sàn 1,1m, cao độ đỉnh mái 7,15m (so với cốt $\pm 0,00$). Móng, trụ, dầm, giằng BTCT; sàn ngoài, cầu thang lên BTCT, sàn trong bằng gỗ trên hệ đà sàn sắt hộp; tường xây gạch; mái hệ kèo, xà gỗ thép hộp lợp tôn; hệ cửa khung sắt bịt tôn. Hạ tầng kỹ thuật: hệ thống cấp điện.

- Cống rộng 3,2m, trụ cống BTCT xây ốp gạch, loại cống kéo sắt hộp; hàng rào lưới B40 dài 136m, trụ rào BTCT, móng rào đá hộc xây, giằng móng BTCT.

4.4. Công trình công nghiệp:

Đầu tư xây dựng 50m đường dây 22kV; 1.432m đường dây hạ áp; 01 trạm biến áp 2P-50kVA, 22/0,23kV.

5. Tổ chức vị tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, tổ chức lập khảo sát xây dựng; tổ chức lập thiết kế cơ sở: Liên danh Công ty cổ phần Quang Minh Phát - Gia Lai và Công ty TNHH MTV tư vấn xây dựng Hoàng Thiên Hà.

6. Địa điểm xây dựng và diện tích đất sử dụng:

6.1. Địa điểm xây dựng: Huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

6.2 Diện tích đất sử dụng: Khoảng 4,96 ha.

7. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế:

7.1. Nhóm dự án: Dự án nhóm C.

7.2. Loại, cấp công trình: Công trình giao thông, dân dụng, hạ tầng kỹ thuật, công nghiệp cấp IV.

7.3. Thời hạn sử dụng công trình chính: 20 năm.

8. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

8.1. Số bước thiết kế: 02 bước.

8.2. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- 22TCN 263-2000 Quy trình khảo sát đường ô tô;
- TCVN 10380:2014 Đường giao thông nông thôn - yêu cầu thiết kế.
- QCVN 07-1:2016/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia Các công trình hạ tầng kỹ thuật - Công trình cấp nước.

- TCXDVN 5574:2012. Kết cấu bê tông và BTCT - Tiêu chuẩn thiết kế.
- TCVN 5575:2012 - Kết cấu thép - Tiêu chuẩn thiết kế.
- TCXDVN 2737:1995. Tải trọng tác động - Tiêu chuẩn thiết kế.
- 11 TCN 18:2006 - Quy phạm trang bị điện - Phần 1: Quy định chung.
- 11 TCN 19:2006 - Quy phạm trang bị điện - Phần 2: Hệ thống đường dây dẫn điện.

- 11 TCN-20-2006 của Bộ Công Nghiệp (nay là Bộ Công Thương) ban hành Quy phạm trang bị điện tại quyết định số: 19/2006/QĐ-BCN ngày 11/07/2006 và Quy định kỹ thuật điện nông thôn QĐKT.ĐNT-2006 của Bộ Công Nghiệp (nay là Bộ Công Thương) ban hành tại Quyết định số: 44/2006/QĐ-BCN ngày 08/12/2006.

- Các chỉ tiêu kỹ thuật, văn bản và tài liệu liên quan khác.

9. Tổng mức đầu tư: 20.460.000.000 đồng.

(Hai mươi tỷ, bốn trăm sáu mươi triệu đồng)

Trong đó:

- Chi phí bồi thường, HT và TĐC: 3.460.000.000 đồng.
- Chi phí xây dựng: 14.911.633.000 đồng.
- Chi phí thiết bị: 153.318.000 đồng.
- Chi phí quản lý dự án: 383.213.000 đồng.
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 1.280.832.000 đồng.
- Chi phí khác: 180.211.000 đồng.
- Chi phí dự phòng: 90.793.000 đồng.

10. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2021

11. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn dự phòng ngân sách trung ương năm 2020: 17 tỷ đồng và ngân sách huyện: 3,46 tỷ đồng.

12. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Thực hiện theo quy định của Luật Xây dựng 2014; Luật Xây dựng 2020; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ.

Điều 2. Ủy ban nhân dân huyện Kbang có trách nhiệm thực hiện các nội dung sau:

- Chịu trách nhiệm về hồ sơ thiết kế, dự toán, tổ chức triển khai dự án theo đúng quy định của Nhà nước, công trình phải đảm bảo an toàn, chất lượng và hiệu quả kinh tế.

- Quản lý và sử dụng vốn đầu tư đúng mục đích, có hiệu quả, kiểm tra, thanh toán các chi phí phải đúng quy định của pháp luật hiện hành.

- Khẩn trương tổ chức triển khai thi công, hoàn thành dự án trong năm 2021 và tự quyết định toàn bộ nội dung công việc trong hoạt động đầu tư xây dựng theo Điều 58, Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ và các văn bản pháp luật liên quan.

Điều 3. Các ông Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Giao thông vận tải, Xây dựng, Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Khang chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. 

Nơi nhận: 

- Như điều 3;
- Đ/c Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các đồng chí PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CNXD, KT.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đỗ Tiến Đông

ỦY BAN NHÂN DÂN

HUYỆN KBANG

Số: 47/QĐ-UBND

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kbang, ngày 15 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

V/v Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu tư vấn khảo sát, lập báo cáo đề xuất dự án: Bố trí ổn định dân cư vùng thiên tai xã Đắk Rong, huyện Kbang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KBANG

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật đấu thầu số: 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc Hội;

Căn cứ Nghị định số: 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

- Căn cứ Quyết định số 57/QĐ-UBND ngày 01/02/2021 của UBND tỉnh Gia Lai Về tình huống khẩn cấp đối với các dự án hồ chứa thủy lợi và di dân khỏi vùng có nguy cơ sạt lở, thiên tai của tỉnh Gia Lai;

- Căn cứ các Văn bản số 86/UBND-KTTH ngày 25/01/2021 của UBND tỉnh Gia Lai V/v triển khai đầu tư các dự án khẩn cấp trên địa bàn tỉnh; Văn bản số 279/UBND-KTTH ngày 05/03/2021 của UBND tỉnh Gia Lai V/v đính chính văn bản số 86/UBND-KTTH ngày 25/01/2021 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND ngày /03/2021 của UBND huyện Kbang Phê duyệt dự toán chuẩn bị đầu tư, kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án Bố trí ổn định dân cư vùng thiên tai xã Đắk Rong, huyện Kbang;

- Căn cứ Quyết định số 37/QĐ-UBND ngày 10/03/2021 của UBND huyện Kbang Phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng, sắp xếp, bố trí lại dân cư làng Kon Bông, xã Đắk Rong, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai,

Xem xét hồ sơ năng lực của Liên danh Công ty cổ phần Quang Minh Phát – Gia Lai và Công ty TNHH MTV tư vấn xây dựng Hoàng Thiên Hà và theo đề nghị của BQL dự án ĐT-XD huyện tại tờ trình số: 16/TT-BQL ngày 15/03/2021.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Phê duyệt kết quả lựa chọn Nhà thầu gói thầu Tư vấn khảo sát, lập báo cáo đề xuất dự án: Bố trí ổn định dân cư vùng thiên tai xã Đắk Rong, huyện Kbang với các nội dung sau:

- **Tên gói thầu:** Tư vấn khảo sát, lập báo cáo đề xuất dự án

Thuộc dự án: Bố trí ổn định dân cư vùng thiên tai xã Đắk Rong, huyện Kbang

- **Chủ đầu tư:** UBND huyện Kbang (UBND huyện Kbang giao BQL dự án ĐT-XD huyện trực tiếp quản lý, thực hiện dự án)

- **Tên Nhà thầu trúng thầu:** Liên danh Công ty cổ phần Quang Minh Phát – Gia Lai và Công ty TNHH MTV tư vấn xây dựng Hoàng Thiên Hà.

- **Giá trị trúng chỉ định thầu:** **416.991.000,0đ**

(Bằng chữ: Bốn trăm mười sáu triệu chín trăm chín mươi một nghìn đồng chẵn)

- **Hình thức hợp đồng:** Hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh.

- **Thời gian thực hiện:** Từ ngày ký hợp đồng đến khi Báo cáo đề xuất dự án được phê duyệt.

- **Nguồn vốn thực hiện:** Vốn vốn bổ sung có mục tiêu năm 2020 (Từ nguồn dự phòng ngân sách Trung ương năm 2020).

Điều 2: UBND huyện Kbang giao trách nhiệm cho BQL dự án ĐT-XD huyện và Đơn vị tư vấn phải thực hiện đầy đủ các quy định hiện hành của Nhà nước về pháp luật quản lý dự án đầu tư xây dựng đối với dự án đầu tư công khẩn cấp và quản lý chất lượng công trình xây dựng.

Điều 3: Các ông Chánh văn phòng HĐND-UBND huyện; trưởng các phòng: Tài chính-Kế hoạch, Kinh tế và Hạ tầng; Giám đốc: Kho bạc nhà nước, BQL dự án ĐT-XD huyện; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ./.

Nơi nhận:

-Như điều 3;

-Lưu VT, TH. //



Nguyễn Văn Dũng

QUYẾT ĐỊNH

**V/v Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình Bố trí ổn định dân cư
vùng thiên tai xã Đắk Rong, huyện Kbang**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Căn cứ Luật Đấu thầu năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Quyết định số 57/QĐ-UBND ngày 01/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về tình huống khẩn cấp đối với các dự án hồ chứa thủy lợi và di dân khỏi vùng có nguy cơ sạt lở, thiên tai tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 297/QĐ-UBND ngày 30/03/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt dự án Bố trí ổn định dân cư vùng thiên tai xã Đắk Rong, huyện Kbang;

Căn cứ Quyết định số 196/QĐ-UBND ngày 31/3/2021 của UBND tỉnh Gia Lai về giao vốn dự phòng ngân sách trung ương năm 2020 cho các dự án khẩn cấp trên địa bàn tỉnh;

Xét báo cáo thẩm định số 36/BC-SKHĐT ngày 27/4/2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình Bố trí ổn định dân cư vùng thiên tai xã Đắk Rong, huyện Kbang;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân huyện Kbang tại Tờ trình số 72/TTr-UBND ngày 26/4/2021 về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình Bố trí ổn định dân cư vùng thiên tai xã Đắk Rong, huyện Kbang.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình Bố trí ổn định dân cư vùng thiên tai xã Đắk Rong, huyện Kbang với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Ủy ban nhân dân huyện Kbang chịu trách nhiệm:

- Tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành và chi phí dự phòng chỉ được sử dụng khi cấp thẩm quyền cho phép, đảm bảo không được nợ đọng xây dựng cơ bản theo đúng quy định.

- Tổ chức thực hiện, quản lý dự án theo đúng quy định, thi công hoàn thành công trình trước ngày 31/12/2021 và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh khi đề trung ương thu hồi, cắt vốn đầu tư.

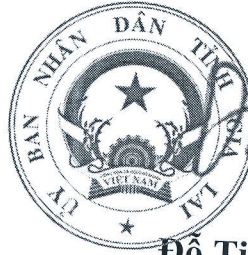
Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Xây dựng, Công thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND huyện Kbang và Thủ trưởng các Sở, Ban ngành liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. / 

Nơi nhận: 

- Như điều 3;
- Chủ tịch; các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH, NL.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**




Đỗ Tiến Đông



PHỤ LỤC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Công trình Bố trí ổn định dân cư vùng thiên tai xã Đăk Rong, huyện Kbang

Quyết định số 288 /QĐ-UBND ngày 11/05/2021 của UBND tỉnh Gia Lai)

Gói thầu số	Tên gói thầu	Giá gói thầu (triệu đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
01	Tư vấn khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng	364,36	Nguồn vốn dự phòng ngân sách Trung ương năm 2020 và ngân sách huyện	Chỉ định thầu rút gọn		Quý III/2021	Trộn gói	Từ ngày ký hợp đồng đến ngày phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công-dự toán
02	Tư vấn thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng công trình	53,43		Chỉ định thầu rút gọn		Quý III/2021		
03	Thi công xây dựng tuyến đường trục chính	4.356,92		Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý III/2021	Trộn gói	150 ngày (hoàn thành trước ngày 31/12/2021)
04	Thi công san nền và xây dựng đường giao thông trong khu tái định cư	6.619,75		Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý III/2021	Trộn gói	120 ngày (hoàn thành trước ngày 31/12/2021)
05	Thi công xây dựng hệ thống cấp nước sinh hoạt,	2.979,40		Chào hàng cạnh tranh qua	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý III/2021	Trộn	90 ngày (hoàn thành trước ngày 31/12/2021)

	xây dựng và lắp đặt thiết bị công trình cấp điện sinh hoạt			mạng			gói	
06	Thi công xây dựng nhà văn hóa và cải tạo sửa chữa trường mẫu giáo	1.108,86		Chào hàng cạnh tranh qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý III/2021	Trọn gói	60 ngày (hoàn thành trước ngày 31/12/2021)
07	Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình	436,38		Chỉ định thầu rút gọn		Quý III/2021	Trọn gói	Từ khi khởi công đến khi hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng
08	Tư vấn lập hồ sơ mời thầu	23,39		Chỉ định thầu rút gọn		Quý III/2021	Trọn gói	05 ngày
09	Tư vấn kiểm toán	99,08		Chỉ định thầu rút gọn		Quý III/2021	Trọn gói	60 ngày
Tổng giá trị gói thầu		16.041,57						